TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **54**/2020/HS-PT
Ngày: 11 - 03 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tồn**
Các thẩm phán: Ông **Trần Minh Tuấn**
Ông **Nguyễn Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Quách Đức Dũng**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLPT-HS ngày 05-12-2019 đối với bị cáo **Đỗ Hữu P** về tội "Giết người". Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST-CTN ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Đỗ Hữu P, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu K, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/2/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Đã được xóa án tích); Ngày 05/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ 20/5/2019. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư **Tống Đức N** –thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bị hại:* Đỗ Nguyệt A (Sinh ngày 10/9/2010)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Nguyệt A: Bà **Hoàng Thị M** (Bà nội bị hại); trú tại: Thôn C, xã K, huyện Đắk Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hữu P và chị Vũ Thị T1 kết hôn với nhau từ năm 2005, cùng sống với nhau tại thôn C, xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai và có với nhau 03 người con chung là các cháu: Đỗ Quốc V (Sinh ngày 26/7/2006), Đỗ Nguyệt A (Sinh ngày 10/9/2010) và Đỗ Hữu Tr (Sinh ngày 13/6/2012). Do mâu thuẫn trong cuộc sống nên năm 2013 chị T1 bỏ chồng, con đi làm ăn. Đến năm 2016, chị T1 quay về làm thủ tục ly hôn với anh P để về quê Hải Dương lấy chồng khác, còn P trực tiếp là nuôi dưỡng 03 người con trên.

Thường ngày, Đỗ Hữu P đi làm thuê và để dành được số tiền 10.000.000 đồng (mỗi tờ tiền đều mệnh giá 200.000 đồng) để lo chi phí học hành cho các con, P cất giấu số tiền này trong xoong và để trong tủ chén dưới phòng bếp. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 20 tháng 5 năm 2019, cháu A lấy cặp ra phòng khách chuẩn bị sách vở để đi học thì cháu V phát hiện chiếc ví để trong cặp của cháu A có nhiều tờ tiền, mỗi tờ có mệnh giá 200.000 đồng nên đã nói lại cho P biết. Nghe cháu V nói, P kiểm tra thì thấy trong ví của cháu A có số tiền 3.600.000 đồng, P hỏi thì cháu A nói số tiền này là của bạn học cùng lớp nhờ giữ dùm. Lúc này P nghi cháu A đã lấy tiền của mình nên xuống phòng bếp kiểm tra số tiền cất giấu trong tủ chén thì phát hiện bị mất số tiền 4.600.000 đồng nên P đã cầm cây chổi đót dài 96cm (cán chổi dài 43cm, đường kính 02cm), bên trong cán cây chổi đót có đoạn cây tre tròn dài 48,7cm (đường kính đầu lớn là 1,9cm, đường kính đầu nhỏ là 1,5cm) đi lên phòng khách đánh nhiều cái vào chân, vào mông của cháu A thì cháu A nhận đã lấy trộm số tiền 3.600.000 đồng của P để mua bánh kẹo. Do bực tức nên P dùng cán chổi đánh liên tiếp nhiều cái vào tay, chân, vào người; P dùng tay tát vào mặt và dùng chân đạp 03 cái vào đầu làm đầu cháu A đập xuống nên nhà, làm miệng của cháu A bị chảy máu nên cháu A đi xuống nhà bếp để rửa mặt. Lúc này, P cũng đi xuống nhà bếp và tiếp tục hỏi cháu A về số tiền 1.000.000 đồng còn lại mà P bị mất nhưng cháu A không nhận lấy trộm nên P đã rút đoạn cây tre trong cán chổi ra tiếp tục đánh nhiều cái vào người cháu A và đánh 02 cái trúng vào đầu bên trái của cháu A thì cháu A thừa nhận đã lấy trộm của P tổng số tiền là 4.600.000 đồng. Thấy cháu A nằm dưới nền nhà nên P nói cháu V bế cháu A vào giường trong phòng ngủ, còn P đi giặt đồ và nấu cơm. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, P đi vào phòng ngủ phát hiện người cháu A tím tái, hơi thở yếu nên đã chạy qua nhà hàng xóm gọi bà Lê Thị Th (Sinh năm: 1967) và anh Lê Minh C1 (Sinh năm: 1975) cùng trú tại Thôn C, xã K, huyện Đ đến kiểm tra thì phát hiện cháu A không còn thở nên chị Th nói P và anh C1 chở cháu A đến Trung tâm y tế huyện Đ để cấp cứu nhưng cháu A đã chết. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Hữu P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai đầu thú.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 456/GĐPY ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận Đỗ Nguyệt A bị chết do:*"Chấn thương sọ não/Đa vết thương phần mềm"*.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2019/HSST-CTN ngày 31/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu P phạm tội " Giết người".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu P mức án **15** (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, bà Hoàng Thị M đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Hoàng Thị M đại diện hợp pháp của bị hại có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung đơn kháng cáo: Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HSST-CTN ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã xét xử bị cáo về tội "giết người" theo điểm b khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 15 (Mười lăm) năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng Thị M đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận: Do nghi ngờ cháu Đỗ Nguyệt A (Sinh ngày 10/9/2010) có hành vi trộm số tiền 4.600.000 đồng của mình nên bị cáo đã có hành vi dùng cán chổi đánh liên tiếp nhiều cái vào tay, chân, vào người cháu A; dùng tay tát vào mặt và dùng chân đạp 03 cái vào đầu làm đầu cháu A đập xuống nên nhà, làm miệng của cháu A bị chảy máu. Sau đó bị cáo tiếp tục cố hành vi rút đoạn cây tre trong cán chổi ra tiếp tục đánh nhiều cái vào người cháu A và đánh 02 cái trúng vào đầu bên trái của cháu A. Hậu quả cháu A tử vong do chấn thương sọ não, đa vết thương phần mềm.

Hành vi dùng tay, chân và đoạn cây tre đánh vào vùng đầu (là vùng hiểm yếu trên cơ thể con người) của người bị hại là cháu Đỗ Nguyệt A sinh ngày 10/9/2010 (là người dưới 16 tuổi) là hành vi giết người. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 123 BLHS nên bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2019/HSST-CTN ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã xét xử bị cáo về tội "giết người" là có căn cứ đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người dưới 16 tuổi được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, hai lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do đó đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải

tạo giáo dục cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên xét thấy mức hình phạt 15 (mười lăm) năm tù mà Tòa án đã áp dụng cho bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên HĐXX phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng Thị M đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hữu P phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Hữu P mức án **15** (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2019**.**

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tồn